

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 627/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Bảo H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Đường C, phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Trung N, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đường C, phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Bảo H và bà Trần Trung N cùng thống nhất:

- Bà Trần Trung N có trách nhiệm giao 03 con chung là trẻ Trần Bảo Diệu A sinh 28/01/2011; trẻ Trần Bảo Khánh V sinh ngày 26/5/2012 và trẻ Trần Bảo Cát T sinh ngày 25/6/2014 cho ông Trần Bảo H trực tiếp giữ nuôi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông H và bà N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Trần Trung N được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

Án phí sơ thẩm do hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Trần Bảo H tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được tính căn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0007843 ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Trần Bảo H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương